TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2024/HSST
Ngày: 25/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Trần Thị Bích Nguyệt**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Sơn Tùng**
2. Bà **Nguyễn Thị Hồng**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Hà Ngân** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Minh Tháp** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2024/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN HỮU D., sinh năm 1984

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn D, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu T, con bà Lê Thị T (tên thường gọi Lê Thị S); Vợ: Nguyễn Thị D. - Sinh năm: 1987; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án: Ngày 24/6/2024 bị Tòa án nhân dân quận X, Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 20/11/2012, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong các Quyết định của Bản án và đã được xóa án tích.

- Ngày 13/6/2022 bị Công an thành phố Hà Nội khởi tố và bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố về tội "Đánh bạc". (Vụ án đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử)

Hiện bị cáo bị tạm giam trong vụ án "Trộm cắp tài sản" của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án đ-ược tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 09/4/2023, sau khi ăn cỗ cưới xong tại nhà anh Nguyễn Duy H. (sinh năm 1995, trú tại thôn D, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội), Nguyễn Tiến L. (sinh năm 2002, trú tại thôn D, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) rủ Trịnh Bá T. (sinh năm 1983), Nguyễn Duy T. (sinh năm 1995), Nguyễn Duy Th. (sinh năm 1997) cùng trú tại thôn D, xã L, huyện Sóc Sơn về nhà L. để đánh bạc ăn tiền. Tất cả mọi người đồng ý. L. đi về nhà trước; một lúc sau Trịnh Bá T., Nguyễn Duy T., Nguyễn Duy Th. và Nguyễn Duy S. (sinh năm 1992, trú tại thôn D, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) đến nhà L.. Tại phòng khách, L. lắp đặt 01 màn hình tivi Sony 49 inch kết nối với các mắt camera chiếu ở cổng mục đích để cảnh giới lực lượng chức năng cho các đối tượng đánh bạc. L. bàn bạc, thống nhất để Trịnh Bá T. thu tiền hồ của các đối tượng tham gia đánh bạc, mỗi người 100.000 đồng, khi nào chơi xong sẽ ăn chia. L. chuẩn bị 01 bát, 01 đĩa sứ và trải thảm xuống nền nhà phòng khách; Trịnh Bá T. lấy đóm tre cắt làm 04 quân vị để làm công cụ đánh bạc (để một mặt trắng, còn một mặt thì lấy bút bi màu đen có sẵn ở nhà L. tô vào cho có màu đen). Sau đó, Nguyễn Hữu H. (sinh năm 1994), Nguyễn Tiến Ch. (sinh năm 1983), Nguyễn Đình Đ. (sinh năm 1962), Nguyễn Hữu Q. (sinh năm 1992), Nguyễn Hữu Th. (sinh năm 1982), Nguyễn Quang S. (sinh năm 1989), NGUYỄN HỮU D. (sinh năm 1984), Nguyễn Công Đ. (sinh năm 1985), Nguyễn Công L. (sinh năm 1993), Nguyễn Công Đ. (sinh năm 1986), Nguyễn Công B. (sinh năm 1992), Nguyễn Quang S. (sinh năm 1994), Nguyễn Quang O. (sinh năm 1972) cùng trú tại thôn D, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đến nhà L.. Lúc này, L., T, H, C, Đ, Q, Nguyễn Hữu Th., T, S., S., D., L. ngồi xuống thảm nền nhà phòng khách nhà L. để đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa. Cụ thể: các đối tượng tự quy ước hình thức chơi và mức độ sát phạt như sau: người xóc cái dùng 01 chiếc bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị được cắt hình tròn, có 01 mặt màu đen, 01 mặt trắng. Người xóc cái cho 04 quân vị vào trong bát và úp bát vào xóc, mở ra có 03 quân trắng, 01 quân màu đen hoặc 03 quân màu đen, 01 quân trắng tức là "lẻ"; 02 quân màu đen, 02 quân trắng hoặc 04 quân màu đen, 04 quân trắng tức là "chẵn". Những người đặt cửa "chẵn" đặt tiền phía bên phải của người xóc cái, những người đặt cửa "lẻ" đặt tiền phía bên trái của người xóc cái. Các con bạc tùy ý đặt tiền theo các cửa "chẵn" hoặc cửa "lẻ". Người hồ lỳ cân đối thu tiền của những người thua để trả cho người thắng. Số tiền chênh lệnh sau mỗi ván, người xóc cái được hưởng,

nếu thiếu thì người xóc cái bù vào. Mức độ sát phạt tối thiểu từ 50.000 đồng trở lên cho mỗi lần đặt cược, tối đa không giới hạn số tiền đặt cửa. Nguyễn Duy T. là người xóc cái trong suốt quá trình đánh bạc. Trước khi đánh bạc, Nguyễn Hữu H. có 1.500.000 đồng, Nguyễn Tiến Ch. có 9.900.000 đồng, Nguyễn Công L. có 400.000 đồng, Nguyễn Đình Đ. có 50.000 đồng, Nguyễn Hữu Q. có 100.000 đồng, Nguyễn Hữu Th. có 200.000 đồng, Nguyễn Duy Th. có 200.000 đồng, Nguyễn Quang S. có 200.000 đồng, Nguyễn Duy S. có 300.000 đồng, Nguyễn Tiến L. có 200.000 đồng, Nguyễn Duy T. có 1.100.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc, Trịnh Bá T. thu của C., L., Nguyễn Hữu Th., Nguyễn Quang S, Nguyễn Duy TH và Nguyễn Duy T mỗi người 100.000 đồng tiền hồ, được tổng 600.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Thái đánh bạc thua hết tiền nên đã vay của Nguyễn Công Đ số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, Điểm đồng ý. Khi các đối tượng đánh bạc thì có Nguyễn Công Đ., Nguyễn Công B., Nguyễn Quang S., Nguyễn Quang O. ngồi ngoài xem. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Cơ quan Công an huyện Sóc Sơn phát hiện, bắt giữ được Nguyễn Hữu H., Nguyễn Tiến Ch.; còn Nguyễn Tiến L., Trịnh Bá T., Nguyễn Đình Đ., Nguyễn Công L., Nguyễn Hữu Q., Nguyễn Hữu Th., Nguyễn Duy Th., Nguyễn Quang S., Nguyễn Duy S., Nguyễn Công Đ., Nguyễn Tiến L., Nguyễn Duy T. và Nguyễn Hữu D. bỏ chạy thoát.

Các bị cáo Nguyễn Tiến L., Trịnh Bá T., Nguyễn Đình Đ., Nguyễn Công L., Nguyễn Hữu Q., Nguyễn Hữu Th., Nguyễn Duy Th., Nguyễn Quang S., Nguyễn Duy S., Nguyễn Công Đ., Nguyễn Duy T. sau đó đã lần lượt đến Cơ quan điều tra trình diện khai nhận về hành vi vi phạm của mình.

Đối với NGUYỄN HỮU D.: Quá trình điều tra đã bỏ trốn, do đó, ngày 18/8/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, tách hành vi Đánh bạc của NGUYỄN HỮU D. để xử lý theo quy định.

Đối với Nguyễn Công Đ., Nguyễn Công B., Nguyễn Quang S. và Nguyễn Quang O.: Quá trình điều tra xác định Đ., B., S. và O không tham gia đánh bạc nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn không xem xét xử lý.

**** Vật chứng vụ án***:

- Thu giữ tại hiện trường: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 03 quân vị làm bằng que tre, 01 thảm, 01 đầu thu nhãn hiệu AJHUA, 01 tivi nhãn nhiệu Sony, model KD49X7000F, màn hình 49 inch; thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.450.000 đồng;

- Thu giữ trên người Nguyễn Hữu H. số tiền 2.000.000 đồng và Nguyễn Tiến Ch. số tiền 7.500.000 đồng.

Toàn bộ số vật chứng trên đã được xử lý tại Bản án số 276/2023/HSST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Đối với Nguyễn Tiến L., Trịnh Bá T., Nguyễn Duy T., Nguyễn Duy S., Nguyễn Công Đ., Nguyễn Quang S., Nguyễn Hữu Q., Nguyễn Duy Th., Nguyễn Đình Đ., Nguyễn Hữu H., Nguyễn Công L., Nguyễn Tiến Ch., Nguyễn Hữu Th. đã bị Tòa án

nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 276/2023/HSST ngày 26/12/2023.

Đối với Nguyễn Hữu D.: bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn ra Quyết định truy nã số 09/QĐ-CQCSĐT ngày 10/12/2023. Ngày 18/03/2024, Nguyễn Hữu D. bị Cơ quan CSĐT - Công an quận X, thành phố Hà Nội bắt, giữ về hành vi Trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra, NGUYỄN HỮU D. đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 21/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố: NGUYỄN HỮU D. về tội *Đánh bạc*, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn duy trì quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá các tài liệu, chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Xử phạt NGUYỄN HỮU D. từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố. Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên toà, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/4/2023, tại nhà của Nguyễn Tiến L. ở thôn D, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hữu D. tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa cùng với các đối tượng Nguyễn Tiến L., Trịnh Bá T., Nguyễn Duy T., Nguyễn Duy S., Nguyễn Công Đ., Nguyễn Quang S., Nguyễn Hữu Q., Nguyễn Duy Th., Nguyễn Đình Đ., Nguyễn Hữu H., Nguyễn Công L., Nguyễn Tiến Ch., Nguyễn Hữu Th.. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Sóc Sơn phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là: **14.950.000** đồng. NGUYỄN HỮU D. đã sử dụng số tiền 200.000 đồng vào việc đánh bạc.

Hành vi của NGUYỄN HỮU D. đã phạm vào tội *Đánh bạc*, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

"Điều 321. Tội Đánh bạc.

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm, nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự thiếu tu dưỡng, coi thường pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa, ngoài việc bị xét xử trong vụ án này bị cáo còn đang bị điều tra, chuẩn bị đưa ra xét xử về hành vi "Đánh bạc", đã bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" nên bị coi là có nhân thân xấu.

Bị cáo bỏ trốn trong giai đoạn điều tra gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền để sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 276/2023/HSST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội nên không phải giải quyết.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015;

- Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 135, 326, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Toà án:

Xử phạt NGUYỄN HỮU D. 14 (mười bốn) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án../.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bích Nguyệt

Nơi nhận:
- *Bị cáo*;
- *VKSND huyện Sóc Sơn*;
- *Công an huyện Sóc Sơn*;
- *THADS huyện Sóc Sơn*;
- *Lưu HS, VP*.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Bích Nguyệt